

CHÚ GIẢI THUẬT NGỮ

GEN ĐẲNG VỊ (ALLELE)

Là một trong những dạng khác biệt của gen đặc thù. Gen là các chỉ thị giúp cơ thể tạo ra mọi loại chất đạm khác nhau mà cơ thể cần để hoạt động đúng cách. Các gen đẳng vị là một phần của chất chỉ điểm HLA được sử dụng để tìm bệnh nhân tương xứng với người hiến tặng.

CẤY GHÉP KHÁC GEN (ALLOGENEIC TRANSPLANT)

Là kiểu cấy ghép mang đến cho bệnh nhân những tế bào tạo máu khỏe mạnh. Có thể nhận các tế bào khỏe mạnh từ một người trong gia đình, người hiến tặng không quan hệ họ hàng hoặc đơn vị máu cưỡng rốn.

PHÂN TÁCH THÀNH PHẦN MÁU (APHERESIS)

Là tiến trình thu thập tế bào tạo máu từ dòng máu trước khi tiến hành cấy ghép tự thân. Cũng sử dụng phương pháp phân tách để thu thập tế bào tạo máu từ người tự nguyện hiến tặng để dùng cho cấy ghép khác gen.

CẤY GHÉP TỰ THÂN; CẤY GHÉP CỦA CHÍNH MÌNH (AUTOLOGOUS TRANSPLANT)

Là kiểu cấy ghép, trong đó các tế bào tạo máu của bản thân bệnh nhân được thu thập, cất giữ rồi truyền trở về cơ thể sau đợt hóa học trị liệu hoặc chiếu xạ.

TẾ BÀO TẠO MÁU (BLOOD-FORMING CELL)

Những tế bào sẽ tăng trưởng thành hồng huyết cầu, bạch huyết bào hay tiểu cầu. Cũng gọi là huyết bào gốc.

TỦY XƯƠNG (BONE MARROW)

Mô mềm và xốp bên trong xương.

NGUỒN TẾ BÀO (CELL SOURCE)

Là 3 nơi có các tế bào tạo máu:

- Tủy xương
- Máu ngoại vi (máu lưu thông hoặc dòng máu)
- Máu cưỡng rốn

ỐNG THÔNG TÍNH MẠCH TRUNG TÂM; ỐNG ĐẶT VÀO TÍNH MẠCH LỚN (CENTRAL VENOUS CATHETER)

Một ống dài, mảnh, được đặt vào tĩnh mạch lớn ở ngực hay cổ. Được dùng để truyền thuốc, các chất lỏng và máu. Cũng gọi là ống đặt vào mạch máu lớn.

TRỊ LIỆU HÓA CHẤT; HÓA TRỊ (CHEMOTHERAPY)

Các loại thuốc tiêu diệt tế bào ung thư hoặc ngăn không cho tăng trưởng.

THỬ NGHIỆM Y TẾ; THỬ NGHIỆM LÂM SÀNG (CLINICAL TRIAL)

Là cách thức thu lượm thông tin về công hiệu của biện pháp điều trị, xét nghiệm hoặc phương kế chữa bệnh đặc thù, và về những tác dụng phụ có thể có.

MÁU DÂY RỐN (CORD BLOOD)

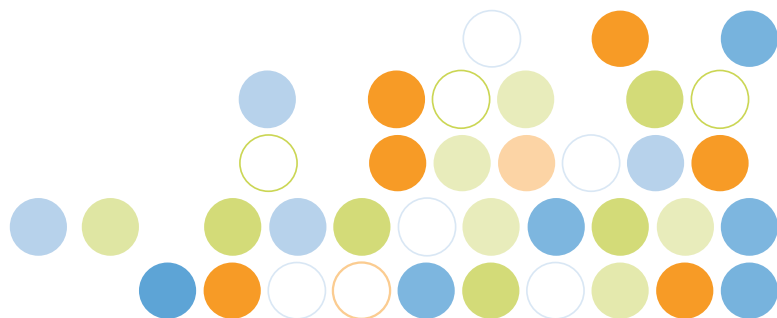
Là máu lấy từ dây rốn và nhau thai sau khi em bé chào đời.

TỈ LỆ SỐNG SỐT MÀ KHÔNG BỊ BỆNH (DISEASE-FREE SURVIVAL, HAY DFS)

Số lượng bệnh nhân còn sống vào một thời điểm đã định sau khi điều trị mà không có bất cứ biểu hiện bệnh nào.

NGƯỜI HIẾN TẶNG (DONOR)

Là người tự nguyện trao tặng tế bào tạo máu từ tủy xương hoặc máu ngoại vi (lưu thông) của mình. Người hiến tặng có thể là người trong gia đình hoặc không có quan hệ họ hàng.



GHÉP TẾ BÀO; CHỊU GHÉP (ENGRAFTMENT)

Là khi tế bào tạo máu bắt đầu tăng trưởng rồi tạo ra những huyết bào khỏe mạnh, có mặt trong máu của quý vị.

TÌM KIẾM CHÁNH THỨC (FORMAL SEARCH)

Tìm kiếm chi tiết Danh Sách Vị Cứu Tinh (Be The Match Registry®). Dạng tìm kiếm này cho thấy liệu người hiến tặng khả dĩ hoặc đơn vị máu dây rốn thật sự có phù hợp nhất cho quý vị hay không. Dạng tìm kiếm này không miễn phí. Có thể bên bảo hiểm của quý vị sẽ trả hoặc không trả những chi phí này.

CẤY GHÉP THẤT BẠI (GRAFT FAILURE)

Nghĩa là khi tế bào mới đã hiến tặng không tạo ra được những gì cần thiết như bạch huyết cầu, hồng huyết cầu và tiểu cầu.

BỆNH PHẦN GHÉP CHỐNG PHẦN NHẬN (GRAFT VERSUS HOST DISEASE, HAY GVHD)

Là tác dụng phụ thường thấy khi cấy ghép khác gen. Điều này xuất hiện do những khác biệt giữa tế bào của quý vị (phần nhận) và tế bào của người hiến tặng (phần ghép). Có thể là hệ miễn dịch mới của quý vị, hoặc các tế bào đã hiến tặng, sẽ xem tế bào của quý vị là ngoại vật và tấn công vào đó.

- BỆNH PHẦN GHÉP CHỐNG PHẦN NHẬN CẤP TÍNH

Thường xảy ra trong khoảng 100 ngày đầu tiên sau khi cấy ghép, nhưng có thể sẽ trễ hơn. Nơi chịu ảnh hưởng chính yếu là da, bao tử, ruột, và gan.

- BỆNH PHẦN GHÉP CHỐNG PHẦN NHẬN MÃN TÍNH

Thường xảy ra khoảng 3-6 tháng sau khi cấy ghép, nhưng các dấu hiệu có thể lộ rõ sớm hoặc trễ hơn. Triệu chứng GVHD mãn tính có thể biểu hiện ở da, khớp, miệng, và nhiều bộ phận nội tạng khác.

GHÉP TẾ BÀO NỬA THUẬN HỢP (HAPLOIDENTICAL TRANSPLANT)

Là kiểu cấy ghép có người hiến tặng là người trong gia đình chỉ tương hợp phân nửa số lượng chất chỉ điểm HLA. Cũng gọi là cấy ghép có quan hệ họ hàng tương hợp một nửa hoặc một phần.

THU HOẠCH (HARVEST)

Là cách thức thu thập tế bào tạo máu từ tủy xương trước khi tiến hành cấy ghép tự thân. Cũng là cách thức thu thập tế bào tạo máu từ người tự nguyện hiến tặng để dùng cho cấy ghép khác gen. Còn được gọi là thu hoạch tủy xương.

KHÁNG NGUYÊN BẠCH CẦU Ở NGƯỜI (HUMAN LEUKOCYTE ANTIGEN, HAY HLA)

Là protein hoặc chất chỉ điểm có trong đa số tế bào của cơ thể. Bác sĩ sẽ dò tìm một vài chất chỉ điểm HLA đã định để cấy ghép. Phân nửa số lượng chất chỉ điểm của mỗi người được di truyền từ người mẹ, và nửa còn lại từ người cha.

HỆ MIỄN DỊCH (IMMUNE SYSTEM)

Các bộ phận cơ thể (huyết bào và nội tạng) chuyên chống nhiễm trùng.

THỎA THUẬN CÓ HIỂU BIẾT; THỎA THUẬN THAM GIA THỬ NGHIỆM (INFORMED CONSENT)

Là khi quý vị đã được cho biết thông tin, kể cả những nguy cơ và lợi ích có thể có, trước khi đồng ý điều trị hoặc gia nhập thử nghiệm y tế.

CẤY GHÉP TỦY HOẶC MÁU DÂY RỐN (MARROW OR CORD BLOOD TRANSPLANT)

Là tiến trình thay thế tủy xương ốm yếu bằng tủy xương khỏe mạnh. Cũng gọi là cấy ghép tủy xương (bone marrow transplant, hay BMT), hoặc cấy ghép tế bào gốc.

HUYẾT BÀO GỐC NGOẠI VI; TẾ BÀO MÁU GỐC NGOẠI BIÊN (PERIPHERAL BLOOD STEM CELL)

Là các tế bào tạo huyết trong máu (dòng máu) lưu thông.

TIỂU CẦU (PLATELET)

Là dạng huyết bào giúp đông máu.

TÌM KIẾM SƠ BỘ (PRELIMINARY SEARCH)

Tìm kiếm miễn phí Danh Sách Vị Cứu Tinh. Dạng tìm kiếm này cho biết những người hiến tặng khả dĩ và đơn vị máu dây rốn trong danh sách có thể tương hợp với các chất chỉ điểm HLA của quý vị.



CHẾ ĐỘ CHUẨN BỊ CẤY GHÉP (PREPARATIVE REGIMEN)

Là tiến trình sửa soạn để cơ thể tiếp nhận những tế bào tạo máu mới. Cũng gọi là chế độ điều hợp.

HỒNG HUYẾT CẦU; HỒNG CẦU (RED BLOOD CELL)

Những tế bào máu mang oxy (dưỡng khí) đến khắp nơi trong cơ thể.

CẤY GHÉP HẠ GIẢM CƯỜNG ĐỘ (REDUCED-INTENSITY TRANSPLANT)

Chế độ chuẩn bị với những liều lượng hóa trị thấp hơn, và có hoặc không có chiếu xạ.

BẠCH HUYẾT CẦU; BẠCH CẦU (WHITE BLOOD CELL)

Những tế bào máu chống nhiễm trùng.



CHÚNG TÔI SẴN SÀNG TRỢ GIÚP TỪNG BƯỚC

Quý vị không đơn độc trong suốt hành trình cấy ghép. Vị Cứu Tinh (Be The Match®) sẵn sàng giúp đỡ.

Chúng tôi có nhiều chương trình và nguồn tài nguyên miễn phí để hỗ trợ quý vị, người chăm sóc và người trong gia đình trước, trong và sau khi cấy ghép. Hãy nối kết với chúng tôi theo cách giúp quý vị nhiều nhất.

TÌM HIỂU: [BeTheMatch.org/patient](https://www.bethematch.org/patient) ĐIỆN THƯ: patientinfo@nmdp.org

YÊU CẦU: [BeTheMatch.org/request](https://www.bethematch.org/request) GỌI SỐ: 1 (888) 999-6743

Các chương trình và nguồn tài nguyên của chúng tôi hỗ trợ 11 ngôn ngữ, bao gồm cả ban nhân viên song ngữ tiếng Tây Ban Nha, và chúng tôi sẵn sàng phiên dịch ra hơn 100 thứ tiếng.

VIẾNG THĂM: [BeTheMatch.org/translations](https://www.bethematch.org/translations)



Tình trạng y tế, trải nghiệm cấy ghép và phục hồi của mỗi người đều rất riêng biệt. Quý vị phải luôn luôn hỏi ý kiến nhóm cấy ghép của chính quý vị hay bác sĩ gia đình về hoàn cảnh của mình. Thông tin này không dùng để thay thế, và cũng không được sử dụng thay cho phán đoán y tế hay lời khuyên của bác sĩ.